

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 242/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, nơi tạm trú tại Đai Loan: Số A, S, Q, Đ, Đ, Đai Loan; nơi cư trú ở Việt Nam hiện nay: Thôn C, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Lê Văn D, nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nơi tạm trú: Số D, đường D, quận L, Đ, Đ, Đai Loan.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D thuận tình ly hôn.
  - Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D thống nhất

thỏa thuận: Giao con chung là cháu **Lê Gia H1**, sinh ngày 20/01/2018 cho anh **Lê Văn D** trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Lê Văn D** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Lê Văn D** mỗi người phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí ly hôn, tổng cộng là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng; chấp nhận sự tự nguyện của chị **Nguyễn Thị H** nhận nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000630 ngày 23/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; chị **Nguyễn Thị H** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- UBND xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Tuyên**